

Số (N<sup>o</sup>): 10071/VAQ06-04/25-00

**GIẤY CHỨNG NHẬN CHẤT LƯỢNG KIỂU LOẠI**

**DÙNG CHO LINH KIỆN (HỆ THỐNG, ĐỘNG CƠ, KHUNG, CỤM CHI TIẾT) CỦA XE MÔ TÔ, XE GẮN MÁY**  
**TYPE APPROVAL CERTIFICATE FOR SYSTEMS/COMPONENTS**

**Cấp theo Thông tư số 55/2024/TT-BGTVT của Bộ trưởng Bộ giao thông vận tải.**

Căn cứ Hồ sơ đăng ký số:

10408/25/CH Ngày 01/04/2025

Pursuant to the Technical document N<sup>o</sup>

Date

Quy chuẩn kỹ thuật áp dụng:

QCVN 36 : 2024/BGTVT

Regulation applied

Căn cứ Báo cáo kết quả đánh giá điều kiện đảm bảo chất lượng số:

500138/500485/13/24/01 Ngày 02/08/2024

Pursuant to the results of C.O.P Testing record N<sup>o</sup>

Date

Căn cứ vào báo cáo kết quả thử nghiệm số:

0626 /BCTN-PX/25 Ngày 19/03/2025

Pursuant to the results of Testing report N<sup>o</sup>

Date

**CỤC ĐĂNG KIỆM VIỆT NAM CHỨNG NHẬN**

General Director of Vietnam Register hereby approves that

Kiểu loại sản phẩm (System/ Component type):

Lốp hơi xe mô tô, xe gắn máy

Nhãn hiệu (Trade Mark): EUROMINA

Tên thương mại (Commercial name): ---

Mã kiểu loại (Model code): 90/90-12 54J 4PR E12319304

Ký hiệu thiết kế/ ký hiệu sản phẩm: 90/90-12 4PR E12319304

(Design code, component code)

Tên, địa chỉ cơ sở sản xuất: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP CAO SU MIỀN NAM

(Name and address of manufacturer) 180 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Tên, địa chỉ xưởng lắp ráp: CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP CAO SU MIỀN NAM - XÍ NGHIỆP CAO SU HÓC MÔN

(Name and address of assembly plant) Khu phố 2, Phường Tân Thới Hiệp, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Kiểu loại sản phẩm nói trên thỏa mãn Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 36 : 2024/BGTVT.

The product is in compliance with the QCVN 36 : 2024/BGTVT.

Giấy chứng nhận này có hiệu lực đến hết ngày (This certificate is valid until): 14/04/2028

Hà Nội, ngày 14 tháng 04 năm 2025

CỤC ĐĂNG KIỆM VIỆT NAM

Vietnam Register

KT. CỤC TRƯỞNG

PHÓ CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Tô An